

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
KHOA QUAN HỆ QUỐC TẾ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC
ĐỊA CHÍNH TRỊ

1. Thông tin tổng quát

- Tên môn học:
 - + Tiếng Việt: **Địa Chính trị**
 - + Tiếng Anh: **Geopolitics**
- Mã số môn học:
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:
 - ☐ Kiến thức cơ bản
 - ☒ Kiến thức chuyên ngành
 - ☐ Môn học chuyên về kỹ năng chung
 - ☐ Kiến thức cơ sở ngành
 - ☐ Kiến thức khác
 - ☐ Môn học đồ án/luận văn tốt nghiệp
- Số tín chỉ: 03 (45 tiết)
 - + Lý thuyết: 20 tiết
 - + Thực hành: 10 tiết
- Môn học tiên quyết/Môn học trước: Lịch sử Quan hệ Quốc tế, Chính trị học đại cương
- Môn học song hành:

2. Mô tả môn học

(vị trí của môn học đối với chương trình đào tạo (CTĐT), những mục đích và nội dung chính yếu của môn học)

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về những lý thuyết về Địa chính trị trên thế giới, trên cơ sở đó phân tích, lý giải và nắm vững các sự kiện chính trị, diễn biến chính trị theo các khu vực địa lý từ không gian hẹp của một vùng, quốc gia, một khu vực (nhóm quốc gia) đến các châu lục và toàn cầu.

Môn học giúp sinh viên bước đầu tiếp cận và có khả năng đánh giá tầm quan trọng của các khu vực chiến lược trên thế giới, qua đó giúp trang bị những kiến thức cho người học hiểu biết nhiều hơn về đời sống chính trị quốc tế thông qua các khu vực địa lý cụ thể trong thời kỳ toàn cầu hóa hiện nay. Trên cơ sở đó, sinh viên liên hệ chặt chẽ với thực tiễn của đất nước, chọn lọc được những kinh nghiệm phù hợp, chấp nhận những ảnh hưởng tích cực, đề ra những chủ trương, giải pháp để ngăn chặn các tác động tiêu cực là đảm bảo nguyên tắc ưu tiên toàn diện cho lợi ích quốc gia.

Sau khi hoàn tất khóa học, sinh viên sẽ được bổ sung những kiến thức lý luận cơ sở về khoa học Địa chính trị, cũng như khả năng phát hiện vấn đề, đánh giá, phân tích, dự báo những diễn biến chính trị thông qua các khu vực địa lý cụ thể trên cơ sở tương tác qua lại của chúng. Trong quá trình học, sinh viên cũng được rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm ở cấp độ 2.

3. Tài liệu học tập

(Các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, không quá 5 cuốn)

Giáo trình:

Trần Nam Tiến. Tập bài đọc Địa Chính trị, Khoa Quan hệ Quốc tế lưu hành nội bộ.

Tài liệu khác:

Nguyễn Văn Dân (2014). *Địa chính trị trong chiến lược và chính sách phát triển quốc gia*. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia-Sự thật.

Klaus Dodds (2019). *Địa chính trị* [Geopolitics: A Very Short Introduction], Nguyễn Nguyên Hy dịch, Nxb. Tri thức.

Colin Flint (2006). *Introduction to Geopolitics*, New York: Routledge.

4. Mục tiêu môn học

(các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự liên quan với các chuẩn đầu ra (X.x.x) của CTĐT và trình độ năng lực (TĐNL) được phân bổ cho môn học)

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của môn học (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1. Kiến thức KT cơ sở	- <i>Cung cấp</i> cho sinh viên những cơ sở lý thuyết về khoa học Địa Chính trị và những phạm trù có liên quan.	1.1.1	
KT mở rộng	- <i>Phân tích</i> các chủ thể và các cấp độ tiếp cận Địa Chính trị.	1.2.1	
KT chuyên sâu	- <i>Phân tích</i> sự tác động qua lại giữa các nhân tố bên ngoài và bên trong nghiên cứu Địa Chính trị.	1.3.1	
G2. Kỹ năng KN chuyên môn	- <i>Vận dụng</i> kiến thức và công cụ cần thiết cho việc nhận thức, phân tích và đánh giá về Địa Chính trị.	2.1.1	
		2.2.1	
KN bổ trợ	- <i>Tạo ra</i> môi trường học tập và <i>hỗ trợ phát triển</i> các kỹ năng phân tích, đánh giá, tranh luận, đề xuất và tổng hợp giải pháp liên quan đến chính sách và công việc nội bộ các quốc gia.	2.3.1	
G3. Thái độ và Phẩm chất	- <i>Xây dựng</i> môi trường để sinh viên trao đổi và <i>nâng cao</i> thái độ hiểu biết, tôn trọng và tinh thần trách nhiệm với các vấn đề Chính trị liên quan đến Việt Nam.	3.1.1	
		3.2.1	
		3.3.1	

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học. (2): Mô tả các mục tiêu bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát

(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và TĐNL tương ứng được phân bổ cho môn học.

5. Chuẩn đầu ra môn học

(các mục cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

CĐR (X.x) (1)	Mô tả CĐR (2)	Mức độ giảng dạy (I, T, U) (3)
G1.1	<i>Khái quát hóa (generalize)</i> các khái niệm, phạm trù chính về Địa Chính trị và các tranh luận, phê bình chính của các học giả trong và ngoài nước.	I
G1.2	<i>Hiểu và giải thích (interpret)</i> được vai trò của các chủ thể tham gia vào hoạt động chính trị với các chủ thể khác.	T
G1.3	<i>Xác định và phân tích (identify and analyze)</i> được các vấn đề lợi ích, các nhân tố tác động đến hoạt động chính trị của các quốc gia.	T-U
G2.1	<i>Hoàn thiện</i> một cách tự tin (<i>develop and better with confidence</i>) các kỹ năng lý luận và phản biện.	T-U
G2.2	<i>Cải thiện</i> một cách hiệu quả (<i>improve with efficiency</i>) khả năng cấu trúc và bảo vệ các luận điểm cá nhân	T-U
G2.3	<i>Thích nghi</i> với những khác biệt và đa dạng trong giao tiếp và tranh luận mang tính cá nhân; trong việc đề xuất và xây dựng giải pháp mang tính tập thể	T-U
G3.1	<i>Chú ý và quan tâm</i> các vấn đề thuộc về Địa Chính trị, Địa	T-U

	Chính trị Việt Nam.	
G3.2	<i>Chia sẻ các giá trị cộng đồng và nâng cao nhận thức Địa Chính trị.</i>	U
G3.3	<i>Có trách nhiệm với cộng đồng về các hoạt động liên quan đến Địa Chính trị.</i>	U

(1): Ký hiệu CDR của môn học

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CDR ở cấp độ 4 (X.x.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

6. Đánh giá môn học

(các thành phần, các bài đánh giá, các tiêu chí đánh giá, chuẩn đánh giá, và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (Ax.x) (2)	CDR môn học (G.x.x) (3)	Tỷ lệ % (4)
A1. Đánh giá quá trình	A1.1 Hiện diện trên lớp		
	A1.2 Thảo luận và tranh luận cá nhân và nhóm	- Nhận diện vấn đề quan tâm	Điểm cộng
A2. Đánh giá giữa kỳ	A2.1 Thuyết trình nhóm	- Hiểu lý thuyết - Phân tích được tình huống - Nâng cao thái độ và trách nhiệm với vấn đề trình bày	30%
A3. Đánh giá cuối kỳ	A3.1 Bài tiểu luận	- Hiểu lý thuyết - Phân tích được tình huống - Phát triển tư duy tranh luận - Đưa ra được các giải pháp & kiến nghị - Nâng cao thái độ và trách nhiệm	70%

(1): các thành phần đánh giá của môn học. (2): các bài đánh giá

(3): các CDR được đánh giá.

(4): Tỷ lệ điểm của các bài đánh giá trong tổng điểm môn học

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

(các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) và các bài đánh giá của môn học)

Lý thuyết và Thực hành

Tuần/ Buổi học (1)	Nội dung (2)	CDR môn học (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)
1.	I: NHẬP MÔN VÀ CÁCH TIẾP CẬN MÔN HỌC ĐỊA CHÍNH TRỊ 1.1. Đối tượng nghiên cứu và phương pháp tiếp cận môn học 1.2. Các chủ thể chính trị 1.3. Các trường phái lý thuyết	- Nắm tổng quát về Địa Chính trị - Hiểu lý thuyết - Nhận diện vấn đề quan tâm	- GV giảng lý thuyết - SV thảo luận và trình bày - SV đọc trước tài liệu tại nhà	
2.	II: CÁC LÝ THUYẾT CHÍNH CỦA ĐỊA CHÍNH TRỊ 2.1. Thuyết Sức mạnh trên biển của A.T. Mahan 2.2. Thuyết “Không gian sinh	- Hiểu lý thuyết - Nhận diện vấn đề quan tâm	- GV giảng lý thuyết - SV thảo luận và trình bày - SV đọc trước tài liệu tại nhà	

	tồn” và “Động vật hóa” của J. Kejlle 2.3. Thuyết “Vùng đất Trung tâm” của Mackinder			
3.	II: CÁC LÝ THUYẾT CHÍNH CỦA ĐỊA CHÍNH TRỊ (tiếp theo) 2.4. Thuyết “Vùng đất rìa” của Spykman 2.5. Trường phái Địa chính trị Đức 2.6. Thuyết “Sức mạnh trên không” của Seversky 2.7. Các quan điểm Địa chính trị ở phương Đông	- Nhận diện vấn đề quan tâm - Phân tích và đánh giá về Địa chính trị	- GV giảng lý thuyết - SV trình bày thuyết trình và tranh luận trên lớp - SV đọc trước tài liệu và chuẩn bị bài thuyết trình tại nhà	
4.	Thuyết trình giữa kỳ		- SV trình bày thuyết trình và tranh luận trên lớp theo các chủ đề được GV cung cấp - SV đọc trước tài liệu và chuẩn bị bài thuyết trình tại nhà	
5.	V: SỰ VẬN ĐỘNG ĐỊA CHÍNH TRỊ SAU CHIẾN TRANH 5.1. Châu Á 5.2. Châu Âu 5.3. Châu Mỹ 5.4. Các châu lục khác	- Nhận diện vấn đề quan tâm - Phân tích và đánh giá các nội dung về hệ thống chính trị	- GV giảng lý thuyết - SV trình bày thuyết trình và tranh luận trên lớp - SV đọc trước tài liệu và chuẩn bị bài thuyết trình tại nhà	
6.	VI: CÁC LÝ THUYẾT ĐỊA CHÍNH TRỊ MỚI SAU CHIẾN TRANH LẠNH 6.1. Địa kinh tế - Địa văn hóa-văn minh 6.2. Toàn cầu hóa 6.3. Địa chính trị tài nguyên 6.3. Trường phái Trung Quốc	- Nhận diện vấn đề quan tâm - Phân tích và đánh giá về các vấn đề Địa chính trị	- GV giảng lý thuyết - SV trình bày thuyết trình và tranh luận trên lớp - SV đọc trước tài liệu và chuẩn bị bài thuyết trình tại nhà	

- (1): Thông tin về tuần/buổi học. (2): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục
(3): Liệt kê CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x),
(4): Liệt kê các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà), bao gồm đọc trước tài liệu (nếu có yêu cầu)
(5): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu Ax.x)

8. Quy định của môn học

(Các quy định của môn học (nếu có), thí dụ: sinh viên không nộp bài tập và các báo cáo đúng hạn, được coi như không nộp bài; sinh viên vắng 2 buổi thực hành trở lên, không được phép dự thi cuối kỳ ...)

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi vào lớp
- Được sử dụng công nghệ như laptop, máy tính bảng phục vụ nghiên cứu trong quá trình học nhưng tuyệt đối không sử dụng để học môn khác hoặc làm việc riêng.
- Vắng quá 3 buổi học trên lớp: học lại
- Không làm bài giữa kỳ hoặc/và cuối kỳ: học lại
- Thang điểm 10, điểm đạt tối thiểu: 5/10

9. Phụ trách môn học

1) PGS.TS. Trần Nam Tiến

Khoa: Quan hệ quốc tế; Bộ môn: Chính trị ngoại giao

Email liên hệ: trannamtienqht@gmail.com

TRƯỞNG BỘ MÔN
(ký, ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm...

TRƯỞNG KHOA
(ký, ghi rõ họ tên)